

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HÀ ĐÔNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 17/02/2023
Về việc: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Hồng Phương**
Các Hội thẩm nhân dân :
1. Ông Nguyễn Phúc Tuấn
2. Bà Lê Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Chí Hiệp** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông – thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Bùi Mai Quỳnh - Kiểm sát viên**

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 776/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/02/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thúy H; sinh năm 1978.

HKTT: Số nhà 316, Tổ 7 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Số nhà 263, Tổ 7 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Th; sinh năm 1965.

HKTT và hiện ở: Số nhà 316, Tổ 7 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện nộp cho Tòa án, các bản tự khai và quá trình giải

quyết vụ án, Nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H trình bày:

- Chị và anh Nguyễn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 21/12/1998 tại UBND xã Kiến Hưng, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị sống cùng bố mẹ đẻ anh Th tại số nhà 316, Tổ 7 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Gia đình hai bên cùng nhiều lần khuyên giải hai vợ chồng. Từ tháng 6/2022 đến nay, chị đã về nhà bố mẹ đẻ chị ở. Tháng 8/2022, anh chị đã nộp đơn xin ly hôn ra Tòa án, sau đó đã rút đơn để vợ chồng đoàn tụ và Tòa án đã ra quyết định đình chỉ giải quyết việc ly hôn. Tuy nhiên, sau khi rút đơn, tình trạng mâu thuẫn của anh chị vẫn không cải thiện. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án xử cho chị được ly hôn với anh Th.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Lê Thu Trang, sinh ngày 15/5/1999 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 29/10/2003. Hai con chung đều đã đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, việc các cháu mong muốn được ở với ai do các cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, tại Bản tự khai, Biên bản hòa giải không thành, Bị đơn anh Nguyễn Th trình bày:

- Anh đồng ý với ý kiến trình bày của chị Lê Thị Thúy H về việc anh chị kết hôn. Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có mâu thuẫn nhưng không lớn. Từ tháng 6/2022, chị Hạnh đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở gần đó sống. Anh cũng nhiều lần sang xin lỗi và đón chị Hạnh chị Hạnh không chịu về. Chị Hạnh đề nghị ly hôn anh không đồng ý vì anh cũng đã cố gắng thay đổi, vẫn yêu thương chị Hạnh, mong muốn vợ chồng đoàn tụ để bảo ban, nuôi dạy con cái trưởng thành.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Thu Trang, sinh ngày 15/5/1999 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 29/10/2003. Hai con chung đều đã đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, đã đi làm. Các cháu đã gửi đơn đến tòa án bày tỏ quan điểm không muốn bố mẹ ly hôn, mong muốn gia đình đoàn tụ.

- Về tài sản, nhà ở và nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

* Nguyên đơn chị Lê Thị Thúy H vẫn giữ nguyên yêu khởi kiện.

* Bị đơn anh Nguyễn Th vẫn giữ nguyên quan điểm không đồng ý ly hôn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng: Tòa án nhân dân quận Hà Đông thụ lý đơn xin ly hôn của chị Lê Thị Thúy H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý và quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng và chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Lê Thị Thúy H và anh Nguyễn Th quá trình chung sống có phát sinh mâu thuẫn, đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Anh chị đã một lần gửi đơn yêu cầu ly hôn nhưng sau đó rút đơn để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình trạng mâu thuẫn không cải thiện, vợ chồng không ai quan tâm tới ai, chị đã về nhà bố mẹ để ở. Quá trình giải quyết vụ án, anh Thơ không muốn ly hôn nhưng lại không đưa ra được giải pháp để vợ chồng hàn gắn đoàn tụ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Hạnh để chị Hạnh được ly hôn với anh Thơ.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung đã trên 18 tuổi, đủ năng lực trách nhiệm dân sự, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Hạnh phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

1.1 Về quan hệ pháp luật: Yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H là ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp quận, huyện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.2 Về thẩm quyền: Bị đơn là anh Nguyễn Th có hộ khẩu thường trú tại: số nhà 316, Tổ 7 Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

* Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị Thúy H và anh Nguyễn Th xác lập quan hệ hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/12/1998 tại UBND xã Kiến Hưng, thị xã Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Do đó, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Tại phiên tòa, chị Hạnh vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Thơ.

Bố mẹ đẻ chị Hạnh là ông Lê Chính và bà Trịnh Thị Lua cũng xác nhận: Từ khi dịch bệnh covid, vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh Thơ có đánh và thường xuyên xúc phạm chị Hạnh dẫn đến việc chị Hạnh bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống. Bản thân anh Thơ cũng thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng nhưng cho rằng mâu thuẫn chưa đến mức vợ chồng ly hôn. Anh Thơ và các con chung của anh Thơ, chị Hạnh nhiều lần bày tỏ mong muốn Tòa án tạo điều kiện về mặt thời gian, cho anh Thơ cơ hội để thuyết phục vợ chồng đoàn tụ, song anh Thơ không có giải pháp nào để hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng.

Xét thấy, vợ chồng phải có nghĩa vụ chung sống với nhau, quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, giúp đỡ nhau. Nhưng từ tháng 6/2022 đến nay, anh chị đã sống ly thân, không đạt được mục đích hôn nhân là duy trì cuộc sống chung hoà thuận, hạnh phúc. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thúy H với anh Nguyễn Th.

* Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Thu Trang, sinh ngày 15/5/1999 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 29/10/2003. Hai con chung đều đã đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, đã đi làm nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

- Khoản 1 Điều 28 và các điều 35, 147, 207, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy H đối với anh Nguyễn Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Th.

2. Về con chung: Xác nhận chị Lê Thị Thúy H và anh Nguyễn Th có 02 con chung là cháu Nguyễn Lê Thu Trang, sinh ngày 15/5/1999 và cháu Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 29/10/2003. Hai con chung đều đã đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung: Chị Lê Thị Thúy H, anh Nguyễn Th không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Hạnh đã nộp tại biên lai số AA/2020/0010651 ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Xác nhận chị Hạnh đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Phương

